

Phụ lục 3

BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số/GPMT-KCNC ngày tháng 4 năm 2026 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG

1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:

- Nguồn số 01: Khu vực sản xuất ống nong mạch sử dụng trong mạch máu.
- Nguồn số 02: Khu vực sản xuất dụng cụ chấn thương chỉnh hình.
- Nguồn số 03: Khu vực hệ thống xử lý nước thải.
- Nguồn số 04: Khu vực hệ thống xử lý khí thải phát sinh từ quá trình hoạt động sản xuất.
- Nguồn số 05: Hoạt động của các phương tiện vận chuyển khi ra vào Cơ sở (Khu vực cổng ra vào của Cơ sở)
- Nguồn số 06: Khu vực đặt máy phát điện (chỉ phát sinh khi máy phát điện hoạt động trong khi mất điện).

2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung:

- Nguồn số 01: Tọa độ X (m) = 1.199.666; Y (m) = 615.712;
- Nguồn số 02: Tọa độ X (m) = 1.199.696; Y (m) = 615.738;
- Nguồn số 03: Tọa độ X (m) = 1.199.735; Y (m) = 615.744;
- Nguồn số 04: Tọa độ X (m) = 1.199.660; Y (m) = 615.678;
- Nguồn số 05: Tọa độ X (m) = 1.199.596; Y (m) = 615.650;
- Nguồn số 06: Tọa độ X (m) = 1.199.708; Y (m) = 615.761;

(Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực $105^{\circ}45'$, múi chiếu 3⁰)

3. Tiếng ồn, độ rung phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 26:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 24:2016/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc, QCVN 27:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, cụ thể như sau:

3.1. Tiếng ồn theo QCVN 24:2016/BYT Tiếng ồn - Mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc:

TT	Thời gian tiếp xúc với tiếng ồn trong 8 giờ (dBA)	Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
1	85	Không	Tại nơi làm việc

3.2 Tiếng ồn theo QCVN 26:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn:

TT	Từ 6 giờ đến 18 giờ (dBA)	Từ 18 giờ đến 22 giờ (dBA)	Từ 22 giờ đến 6 giờ (dBA)	Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
1	70	65	60	Không	<i>Khu vực E</i>

3.3. Độ rung theo QCVN 27:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung:

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc rung cho phép (dB)		Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
	Từ 06 giờ đến 22 giờ	Từ 22 giờ đến 06 giờ		
1	75	70	Không	<i>Khu vực D</i>

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:

1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:

1.1. Máy móc, thiết bị được lắp đặt đúng quy cách, lắp đặt lò xo đàn hồi trên bệ máy kiên cố. Thường xuyên kiểm tra độ mòn thiết bị, thay thế các thiết bị, chi tiết hỏng, tiến hành bảo trì, bảo dưỡng thiết bị định kỳ.

1.2. Thiết bị máy móc của hệ thống xử lý khí thải được lắp đặt các đệm chống rung bằng cao su.

1.3. Trong quá trình hoạt động sản xuất thường xuyên kiểm tra độ cân bằng của các máy móc, lượng dầu bôi trơn và dầu trong máy.

1.4. Trong suốt quá trình hoạt động, tiếp tục duy trì các biện pháp giảm thiểu nêu trên và thường xuyên có kế hoạch giám sát định kỳ để hạn chế đến mức thấp nhất ô nhiễm do tiếng ồn gây ra.

1.5. Trồng cây xanh trong khuôn viên cơ sở để giảm thiểu tiếng ồn và đảm bảo điều kiện vi khí hậu.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung phát sinh trong quá trình vận hành của cơ sở, bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

2.2. Thường xuyên kiểm tra và bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các máy móc, thiết bị của cơ sở.

**BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**